**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TIẾNG VIỆT LỚP 2C**

**Tên bài họ**c: ***Bài* TỪ CHỈ ĐẶC ĐIỂM. CÂU KIỂU AI THẾ NÀO?**

Tuần: 21 Tiết: 204 Ngày dạy: 6/2/2025

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT: Sau bài học, học sinh:**

- Tìm được từ ngữ chỉ đặc điểm của các mùa; đặt được câu về đặc điểm của sự vật; đặt và trả lời được câu hỏi về hình dáng của sự vật. Nói được 1 – 2 câu về một mùa em thích.

**-** Hình thành năng lực hợp tác qua việc thực hiện các hoạt động nhóm, năng lực tự học, tự giải quyết vấn đề, năng lực sáng tạo qua các hoạt động đọc, viết.

-Rèn luyện phẩm chất chăm chỉ qua hoạt động viết, rèn luyện phẩm chất trung thực qua việc thực hiện các nội dung kiểm tra, đánh giá.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**a. Đối với giáo viên**

- Tranh ảnh, máy chiếu.

**b. Đối với học sinh**

- Sách giáo khoa

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| TG | HOẠT ĐỘNG CỦA GV | HOẠT ĐỘNG CỦA HS |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***3’*** | ***1.Hoạt động Mở đầu:***- GV cho HS bắt bài hát- GV ghi bảng tên bài | * Hs hát
* HS lắng nghe
 |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | ***2.Hình thành kiến thức******Hoạt động 1: Luyện từ*** - Cho HS nắm yêu cầu BT 3a/ SGK tr.28- Cho HS làm cá nhân rồi thảo luận nhóm 2 tìm từ ngữ chỉ đặc điểm trong các từ cho sẵn trong các đám mây.- Cho 1 vài nhóm trình bày- Cho HS giải nghĩa một số từ ngữ. Nếu HS khó hiểu từ nào thì GV sẽ giải thích thêm.*trắng muốt:* trắng và mịn màng, trông đẹp*Vd: Mùa đông đến, hàng cây được phủ một lớp tuyết dày trắng muốt trông mới đẹp làm sao!**trong vắt:* rất trong, không một chút vẩn đụcVd: Bầu trời mùa thu trong vắt.Chuyển ý: Những từ chỉ đặc điểm ở BT 3a có thể được dùng để nói về cảnh vật trong các mùa. Sau đây, đến với BT 3b, các em sẽ tìm thêm một số từ ngữ chỉ đặc điểm của cảnh vật trong các mùa- Cho HS nắm yêu cầu BT 3b/ SGK tr.28- Cho HS làm cá nhân rồi thảo luận nhóm 4 tìm từ ngữ chỉ đặc điểm của cảnh vật trong bốn mùa- Cho HS giải nghĩa và đặt câu với một số từ ngữ vừa tìm được.- Nhận xét | - HS xác định yêu cầu của BT.- HS đọc và chọn những đám mây có từ ngữ chỉ đặc điểm, chia sẻ kết quả trong nhóm đôi (Đáp án: *trắng muốt, mát mẻ, trong vắt, xanh ngắt, rự̣c rỡ, tươi tốt*).- HS chia sẻ kết quả trước lớp.- Nhận xét bài làm của nhóm bạn- HS giải nghĩa một số từ ngữ - HS xác định yêu cầu của BT.- HS tìm thêm một số từ ngữ chỉ đặc điểm của cảnh vật trong các mùa theo nhóm 4.- HS giải nghĩa và đặt câu với một số từ ngữ vừa tìm được.- HS nghe bạn và GV nhận xétT |
|  | ***.Hoạt động 2: Luyện câu*** - Cho HS nắm yêu cầu BT 4a/ SGK tr.28- Yêu cầu thảo luận nhóm 2 để nói về sự vật trong mỗi tranh- Cho HS trình bày.- Yêu cầu HS viết vào VBT câu vừa đặt được.- Yêu cầu HS tự đánh giá bài làm của mình và của bạn.- Cho HS nắm yêu cầu BT 4b/ SGK tr.28- Yêu cầu thảo luận nhóm 2 để đặt và trả lời câu hỏi về hình dáng của 2-3 sự vật trong tranh- Cho HS trình bày- Yêu cầu HS viết vào VBT 1 cặp câu hỏi và trả lời (theo mẫu).- Yêu cầu HS tự đánh giá bài làm của mình và của bạn.- Nhận xét chung | - HS xác định yêu cầu của BT 4a, quan sát tranh.- HS nói về sự vật trong mỗi tranh trong nhóm đôi.VD: Những bông hoa thật rực rỡ.Đám mây có hình dáng ngộ nghĩnh.Bãi cỏ xanh tươi.- HS viết 1 – 2 câu vừa đặt vào VBT và chia sẻ kết quả.- HS nghe bạn và GV nhận xét.- HS xác định yêu cầu của BT 4b, đọc mẫu và quan sát tranh- HS đặt và trả lời câu hỏi theo yêu cầu BT trong nhóm đôi (VD: Con voi *thế nào?* *Con voi to lớn.* *Khóm hoa thế nào?* *Khóm hoa nớ vàng tươi.*- HS viết vào VBT 1 cặp câu hỏi và trả lời (theo mẫu).- HS nghe bạn và GV nhận xét. |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***3’*** | ***3.Hoạt động củng cố và nối tiếp:4’***(?) Nêu lại nội dung bài - Nhận xét, đánh giá.- Về học bài, chuẩn bị  | - Nhận xét, tuyên dương.- Về học bài và chuẩn bị bài cho tiết sau. |

IV. Điều chỉnh bổ sung sau tiết dạy